

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **837** /SDL-QHPTTNDL

Hà Nội, ngày **06** tháng 11 năm 2020

V/v hướng dẫn thực hiện phân cấp quản lý nhà nước về lĩnh vực du lịch theo Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND

Kính gửi: UBND các quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố

Thực hiện Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 24/9/2020 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/6/2016; Sở Du lịch ban hành văn bản hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện phân cấp quản lý nhà nước về lĩnh vực du lịch, cụ thể như sau:

1. Hướng dẫn chung

- UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện nội dung phân cấp quản lý tại Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND đối với các cơ sở lưu trú du lịch, gồm: nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, bãi cắm trại du lịch và các cơ sở lưu trú du lịch khác, các tổ chức, cá nhân kinh doanh đại lý lữ hành trên địa bàn theo quy định của Luật Du lịch 2017, Nghị định 168/2017/NĐ-CP, Nghị định 142/2018/NĐ-CP và Nghị định số 45/2019/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch của Chính phủ; Thông tư số 27/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với cơ quan quản lý du lịch thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thông tư số 26/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định Chế độ báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với các cơ sở, doanh nghiệp hoạt động du lịch do ngành Du lịch quản lý, cấp phép và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành

- Thực hiện rà soát, báo cáo thống kê số lượng các cơ sở lưu trú du lịch và các tổ chức, cá nhân kinh doanh đại lý lữ hành trên địa bàn định kỳ 02 lần/năm, vào các ngày 15/6 và 15/12 hàng năm (*theo biểu mẫu gửi kèm*).

- Xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lưu trú du lịch, lữ hành theo thẩm quyền. Chủ động phối hợp với Sở Du lịch và các cơ quan chức năng trong công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, phản ánh, tố cáo đối với hoạt động kinh doanh du lịch và các dịch vụ khác phục vụ khách du lịch trên địa bàn, tránh việc tổ chức nhiều đoàn thanh tra, kiểm tra chồng chéo.

2. Đối với công tác quản lý cơ sở lưu trú du lịch theo phân cấp

2.1. Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và đôn đốc các cơ sở lưu trú du

lịch trên địa bàn thực hiện nghiêm các văn bản, quy định của Nhà nước về hoạt động kinh doanh lưu trú du lịch.

2.2. Triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn, cụ thể:

a) Rà soát, đánh giá và kiểm tra điều kiện tối thiểu kết hợp kiểm tra điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch (*quy định tại các Điều 26, 27, 28, 29 Nghị định 168/2017/NĐ-CP và các khoản 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 Điều 5 Nghị định 142/2018/NĐ-CP của Chính phủ*) đối với các đối tượng được phân cấp quản lý.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc gửi thông báo hoạt động kinh doanh với nội dung: tên, loại hình, quy mô cơ sở lưu trú, địa chỉ, thông tin về người đại diện theo pháp luật, cam kết đủ điều kiện kinh doanh lưu trú du lịch (*quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định 168/2017/NĐ-CP*); hướng dẫn, kiểm tra việc niêm yết giá bán hàng hóa, dịch vụ, nội quy, việc quảng cáo loại hạng và thực hiện chế độ báo cáo, thống kê theo quy định pháp luật của cơ sở lưu trú du lịch; Thông báo đến cơ quan quản lý nhà nước khi có sự thay đổi về tên cơ sở, quy mô, địa chỉ, người đại diện theo pháp luật đối với các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn (*quy định tại khoản 1, 2 Điều 53 Luật Du lịch*).

2.3. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp trong công tác quản lý nhà nước đối với cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch trên địa bàn.

2.4. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng cho người lao động tại các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn.

3. Đối với công tác quản lý các tổ chức, cá nhân kinh doanh đại lý lữ hành theo phân cấp

3.1. Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến và đôn đốc các tổ chức, cá nhân kinh doanh đại lý lữ hành trên địa bàn thực hiện nghiêm các văn bản, quy định của Nhà nước về hoạt động kinh doanh đại lý lữ hành.

3.2. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về kinh doanh đại lý lữ hành trên địa bàn, cụ thể:

- Rà soát, kiểm tra các tổ chức, cá nhân kinh doanh đại lý lữ hành trên địa bàn phải đảm bảo đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc gửi thông báo cho cơ quan chuyên môn về du lịch cấp tỉnh và trên địa bàn thời điểm bắt đầu hoạt động kinh doanh, địa điểm kinh doanh, thông tin về doanh nghiệp giao đại lý lữ hành.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo, thống kê theo quy định hiện hành.

Trên đây là nội dung hướng dẫn của Sở Du lịch thực hiện phân cấp quản lý nhà nước về lĩnh vực du lịch trên địa bàn Thành phố. Đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện, trong quá trình triển khai nếu có khó

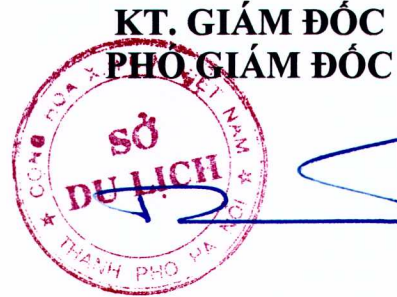
khẩn, vướng mắc liên hệ:

1. Đ/c Trịnh Xuân Tùng, Trưởng phòng Quản lý Lữ hành, số điện thoại: 024.37366060/091 211 5054.

2. Đ/c Kiều Việt, Trưởng phòng Quản lý Cơ sở lưu trú, số điện thoại: 024.37323377/0913 075 175 *W*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố (để b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, QHPTTNDL *W*



Trần Trung Hiếu

PHỤ LỤC 1.
DANH MỤC BIỂU MẪU BÁO CÁO THỐNG KÊ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CÁC
CƠ QUAN QUẢN LÝ DU LỊCH CẤP HUYỆN THUỘC THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Kèm theo công văn số 837/SDL-QHPTTNDL ngày 06/11/2020 của Sở Du lịch)

Biểu 01

Ngày báo cáo: Ngày 15/6 và
 Ngày 15/12 hàng năm

KẾT QUẢ
HOẠT ĐỘNG DU LỊCH
 Ngày tháng ... năm

Đơn vị báo cáo:
 Phòng VHHT.....
 Đơn vị nhận báo cáo:
 Sở Du lịch thành phố Hà Nội

Chỉ tiêu	ĐV tính	Mã số	Số thực hiện kỳ trước	Số thực hiện kỳ báo cáo	Lũy kế đầu năm	Lũy kế so với cùng kỳ năm trước
A	B	C	1	2	3	4 = (%)
I. CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH						
1. Thống kê cơ sở lưu trú du lịch		01				
- Khách sạn		02				
- Căn hộ du lịch		03				
- Biệt thự du lịch		04				
- Tàu thủy lưu trú du lịch		05				
- Nhà nghỉ du lịch		06				
- Nhà có phòng cho khách du lịch thuê		07				
- Bãi cắm trại du lịch		08				
- Các cơ sở lưu trú du lịch khác		09				
2. Tổng số lượt khách phục vụ (Chỉ tính khách có nghỉ qua đêm tại các cơ sở lưu trú)	Đêm	10				
- Khách du lịch quốc tế	Lượt	11				
- Khách du lịch nội địa	Lượt	12				
3. Công suất sử dụng phòng bình quân	%	13				
4. Doanh thu tại các cơ sở lưu trú du lịch	Triệu đ	14				
- Lưu trú	Triệu đ	15				
- Ăn uống	Triệu đ	16				
- Dịch vụ khác	Triệu đ	17				
5. Số lao động hoạt động tại các cơ sở lưu trú du lịch	Người	18				
- Lưu trú	Người	19				
- Ăn uống	Người	20				
- Dịch vụ khác	Người	21				
II. KINH DOANH ĐẠI LÝ LỮ HÀNH						
1. Đại lý lữ hành được quản lý		22				
<i>1.1. Số lượt khách phục vụ khách</i>	<i>Lượt</i>	23				
- Khách quốc tế đến	Lượt	24				
- Khách du lịch nội địa	Lượt	25				
- Khách Việt Nam du lịch nước ngoài	Lượt	26				

1.2. Doanh thu	Triệu đ	27				
2. Số lượt khách du lịch trên địa bàn		28				
- Khách quốc tế đến	Lượt	29				
- Khách du lịch nội địa	Lượt	30				
3. Tổng thu từ khách du lịch trên địa bàn	Triệu đ	31				
4. Số lao động trực tiếp hoạt động du lịch của Đại lý lữ hành		32				
5. Tổng số Đại lý lữ hành trên địa bàn		33				

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

..... ngày tháng năm 20...

Lãnh đạo đơn vị
(Ký, đóng dấu, họ tên)

UBND Q, H, TX.....
PHÒNG VH TT

Biểu 02

TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN Q, H, TX.....
(Tính đến thời điểm ngày/...../20.....)

STT	TÊN CƠ SỞ LƯU TRÚ	KHỐI	HẠNG SAO	Tổng số phòng	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ LƯU TRÚ					Thông tin thay đổi (nếu có)	Tình trạng hoạt động	Ghi chú
					Số nhà	Đường/Phố	Phường/Xã	Quận/Huyện	Điện thoại			
A	CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH ĐÃ XẾP HẠNG											
I	Khách sạn											
1	<i>KSA</i>											
2	<i>KS B</i>											
II	Biệt thự du lịch											
1	<i>BTA</i>											
2	<i>BT B</i>											
III	Căn hộ du lịch											
1	<i>CHA</i>											
2	<i>CHB</i>											
IV	Tàu thủy lưu trú DL											
	...											
B	CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH CHƯA XẾP HẠNG											
I	Khách sạn											
1	<i>KSA</i>											
2	<i>KS B</i>											
II	Biệt thự du lịch											
1	<i>BTA</i>											
2	<i>BT B</i>											
III	Căn hộ du lịch											
1	<i>CHA</i>											
2	<i>CHB</i>											
IV	Tàu thủy lưu trú DL											
	...											
C	CÁC LOẠI HÌNH LƯU TRÚ DU LỊCH KHÁC											
I	Nhà nghỉ du lịch											

1	<i>NN A</i>											
2	<i>NN B</i>											
II	Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê											
1											
2											
III	Bãi cắm trại du lịch											
1											
2											
IV	Các cơ sở lưu trú du lịch khác											
1											
2											

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

..... ngày tháng năm 20...
Lãnh đạo đơn vị
(Ký, đóng dấu, họ tên)

PHỤ LỤC 2.

HƯỚNG DẪN, GIẢI THÍCH CÁCH GHI BIỂU MẪU BÁO CÁO THỐNG KÊ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ DU LỊCH CẤP HUYỆN THUỘC THÀNH PHỐ HÀ NỘI (Kèm theo công văn số 837 /SDL-QHPTTNDL ngày 06/11/2020 của Sở Du lịch)

1. Nội dung

- Khách du lịch đến địa phương (quận, huyện, thị xã) là khách du lịch đang thực hiện chuyến đi du lịch trong phạm vi lãnh thổ địa phương.

- Khách du lịch đến địa phương bao gồm khách quốc tế đến và khách du lịch nội địa

- Khách quốc tế đến địa phương (quận, huyện, thị xã) là chuyến đi hoặc một phần chuyến đi của khách quốc tế đến Việt Nam diễn ra (được thực hiện) trên địa bàn lãnh thổ địa phương.

- Khách du lịch nội địa tại địa phương (quận, huyện, thị xã) là chuyến đi hoặc một phần chuyến đi của khách du lịch nội địa được thực hiện trên địa bàn lãnh thổ địa phương.

- Lượt khách du lịch tại địa phương là số thống kê của cơ quan quản lý du lịch địa phương về số lượng khách quốc tế đến địa phương và khách du lịch nội địa tại địa phương, xét trên phạm vi lãnh thổ địa phương (quận, huyện, thị xã).

- Một lượt khách du lịch tại địa phương có thể được thống kê tại nhiều cơ sở lưu trú du lịch có nghỉ đêm, nhiều điểm tham quan, nhiều loại hình dịch vụ khác nhau. Do đó, để xác định số lượt khách du lịch tại địa phương, cần có các cuộc khảo sát, điều tra thống kê du lịch trên địa bàn để xác định các chỉ số, loại trừ các yếu tố trùng khi tổng hợp số lượt khách du lịch tại các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn.

- Tổng chi tiêu của khách quốc tế đến địa phương là tổng số tiền chi tiêu của khách quốc tế (bao gồm cả chi tiêu cá nhân, chi theo đoàn, theo tour...) trong thời gian ở tại địa phương.

- Tổng chi tiêu du lịch của khách du lịch nội địa đến địa phương là tổng số tiền chi tiêu của khách (bao gồm cả chi tiêu cá nhân, chi theo đoàn, theo tour...) trong thời gian ở tại địa phương.

- Tổng thu từ khách du lịch trên địa bàn bằng (=) Tổng chi tiêu của khách quốc tế đến địa phương cộng (+) Tổng chi tiêu của khách du lịch nội địa đến địa phương.

2. Phương pháp tính và cách ghi biểu

Đơn vị báo cáo: Ghi tên Phòng VH TT.....

Cột A: Tên chỉ tiêu và phân tổ

Mục I: CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH

Chỉ tiêu 1: Thống kê cơ sở lưu trú du lịch theo Luật Du lịch 2017

Tổng hợp theo số liệu báo cáo của các cơ sở lưu trú du lịch

Chỉ tiêu 2: Tổng số lượt khách phục vụ (Chỉ tính khách có nghỉ qua đêm tại cơ sở lưu trú) chia theo nhóm khách

Chỉ tiêu 3: Công suất sử dụng phòng lưu trú du lịch

Tổng hợp báo cáo từ cơ sở theo công thức:

$$\text{Công suất phòng} = \frac{\text{Tổng số ngày phòng đã bán được trong kỳ}}{\text{(Số đêm lưu trú)}} \times 100$$

$$\text{Tổng số ngày phòng sẵn có để bán trong kỳ}$$

Chỉ tiêu 4: Doanh thu du lịch (bao gồm lưu trú, ăn uống và dịch vụ khác)

Tổng hợp từ báo cáo cơ sở

Chỉ tiêu 5: Số lao động hoạt động tại các cơ sở lưu trú du lịch

Tổng hợp từ báo cáo cơ sở lưu trú du lịch

Mục II: KINH DOANH ĐẠI LÝ LỮ HÀNH

Chỉ tiêu 1: Đại lý lữ hành được quản lý

Phân tổ 1.1: Số lượt phục vụ khách

Tổng hợp từ báo cáo cơ sở

Phân tổ 1.2: Doanh thu của Đại lý lữ hành

Tổng hợp từ báo cáo cơ sở

Chỉ tiêu 2: Số lượt khách du lịch trên địa bàn

Tổng hợp từ báo cáo cơ sở

Chỉ tiêu 3: Tổng thu từ khách du lịch trên địa bàn

Tổng thu từ khách du lịch trên địa bàn = Tổng chi tiêu của khách quốc tế đến địa phương (*) + Tổng chi tiêu của khách du lịch nội địa tại địa phương ()**

Trong đó:

(*) Tổng chi tiêu của khách quốc tế đến địa phương = Tổng chi tiêu của khách quốc tế đến có nghỉ qua đêm tại địa phương + Tổng chi tiêu của khách quốc tế du lịch trong ngày tại địa phương

(*) Tổng chi tiêu của khách nội địa đến địa phương = Tổng chi tiêu của nội địa đến có nghỉ qua đêm tại địa phương + Tổng chi tiêu của khách nội địa du lịch trong ngày tại địa phương

Cột B: Đơn vị tính;

Cột C: Mã số: Chỉ tiêu có đánh mã thì thống kê, không đánh mã không thống kê;

Cột 1: Số thực hiện kỳ trước là số của kỳ trước tháng báo cáo;

Cột 2: Số thực hiện kỳ báo cáo là số thống kê thời điểm báo cáo;

Cột 3: Lũy kế từ đầu năm là số cộng từ thời điểm cùng năm đến hết kỳ báo cáo;

Cột 4: Lũy kế so với cùng kỳ năm trước là tỷ lệ % lũy kế đến thời điểm báo cáo so với cùng kỳ năm trước;

Báo cáo:

- 6 tháng: Cột “Số thực hiện kỳ trước” là số của quý 3 và 4 năm trước. Cột 3 “Lũy kế từ đầu năm” bằng Cột 2 “Số thực hiện kỳ báo cáo”.

- Cả năm: Cột 3 “Lũy kế từ đầu năm” là số cả năm.

Chỉ tiêu 4: Số lao động trực tiếp hoạt động du lịch của Đại lý lữ hành

- Tổng hợp số liệu báo cáo của Đại lý lữ hành: lấy số lao động theo thời kỳ là trung bình cộng số lao động của các báo cáo thường kỳ, đột xuất của đại lý lữ hành.

- Tổng hợp số liệu của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức hoạt động đại lý lữ hành du lịch trên địa bàn.

Cột B: Đơn vị tính;

Cột C: Mã số;

Cột 1: Số đầu năm là số cuối kỳ báo cáo năm trước;

Cột 2: Số cuối kỳ báo cáo là số cộng đến cuối quý II báo cáo;

Cột 3: Tỷ lệ so với đầu năm là tỷ lệ % Cột 2 chia Cột 1 để đánh giá mức độ tăng trưởng.

Báo cáo 06 tháng:

Quý 4: Cột 2 “Số cuối kỳ báo cáo” là số cả năm.

Chỉ tiêu 5: Tổng số Đại lý lữ hành trên địa bàn

Tổng hợp các Doanh nghiệp, hộ cá thể có đăng ký và hoạt động kinh doanh Đại lý lữ hành trên địa bàn quận, huyện, thị xã tại thời điểm lập báo cáo

3. Nguồn số liệu

- Báo cáo của các cơ sở kinh doanh Đại lý lữ hành, doanh nghiệp lữ hành;
- Báo cáo của Công an cấp huyện về quản lý khách du lịch trên địa bàn;
- Báo cáo của Cơ quan thống kê địa phương về du lịch, dịch vụ du lịch;
- Điều tra khách du lịch đến địa phương./.